

Số: 1099 /BC-CKDK

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
(Năm 2025)**

- Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: 024. 3934 3888 Fax: 024. 3934 3999 Email: mail.psi.vn
 - Vốn điều lệ: 598.413 tỷ đồng
 - Mã chứng khoán: PSI
 - Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ-CKDK	25/04/2025	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024; - Báo cáo kế hoạch kinh doanh năm 2025; - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024; - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; - Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2024; - Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên trong năm 2024; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính 06 tháng và cả năm 2025;



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Tờ trình quyết toán quỹ thù lao năm 2024 và Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2024; - Báo cáo tình hình phát hành trái phiếu PSI trong năm 2024;

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	CT.HĐQT	Bắt đầu: 26/04/2017	04/04	100%	
2	Bà Hồ Việt Hà	UV. HĐQT	Bắt đầu: 15/01/2020	04/04	100%	
3	Ông Trịnh Thế Phương	UV.HĐQT	Bắt đầu: 26/04/2017	04/04	100%	
4	Ông Trần Tuấn Anh	UV.HĐQT	Bắt đầu: 28/04/2022	04/04	100%	
6	Bà Phan Quỳnh Nga	UV.HĐQT	Bắt đầu 26/04/2023	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Nhằm đảm bảo tổ chức tốt công tác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty theo các quyết định, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành và các bộ phận khác thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng nhằm đánh giá hiệu quả làm việc của Ban Điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty được minh bạch, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Chủ tịch HĐQT trực tiếp tổ chức các cuộc họp với các Khối và kết luận chỉ đạo.
- Hội đồng quản trị xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Điều hành và báo cáo quý gửi Hội đồng quản trị.
- Xem xét các báo cáo, đề xuất từ các tiểu ban giúp việc để giám sát tính tuân thủ và định hướng các hoạt động của Ban Điều hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Phòng Kiểm toán nội bộ

Phòng kiểm toán nội bộ là đơn vị giúp việc Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, Phòng Kiểm toán nội bộ đã triển khai thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Phối hợp rà soát các văn bản Quy trình, Quy chế, Quy định... đảm bảo phù hợp với các quy định của Nhà nước pháp luật và các cơ quan quản lý;
- Tiến hành kiểm tra đối với hoạt động của các đơn vị trong công ty trong phạm vi chức năng của Kiểm toán Nội bộ;
- Duy trì việc xem xét đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT;
- Giám sát và đánh giá hoạt động của Quản trị rủi ro trong toàn hệ thống;
- Đánh giá, phân tích báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, báo cáo tài chính năm 2024.
- Phối hợp đánh giá, kiểm tra tình hình hoạt động Công ty;
- Thực hiện trao đổi, đào tạo nội bộ về nghiệp vụ nhằm đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nội bộ.

3.2 Hội đồng chính sách dịch vụ

Hội đồng được triệu tập họp định kỳ hàng tháng để thông qua danh mục thực hiện.

3.3 Hội đồng Đầu tư

Hội đồng đầu tư với chức năng của mình tổ chức họp khi có các phương án đầu tư cần được thảo luận, thông qua các thành viên trước khi thực hiện.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2025):

4.1 Các Nghị quyết Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ - HĐQT- CKDK	13/01/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan của Cổ đông Công ty	5/5
2	02/NQ - HĐQT- CKDK	21/01/2025	Nghị Quyết triển khai thiết lập, tái cấp và bổ sung hạn mức vay vốn tại các tổ chức tín dụng	5/5
3	03/NQ - HĐQT- CKDK	24/01/2025	Ban hành Chính sách rủi ro năm 2025	5/5
4	04/NQ - HĐQT- CKDK	24/01/2025	Phiên họp HĐQT Quý 4.2024	5/5
5	05/NQ - HĐQT- CKDK	06/02/2025	Hợp nhóm cổ đông sở hữu CP CTCP phát triển thương mại Vinaconex (VCTD) Quỹ Việt Nam Equity Holding	5/5
6	06/NQ - HĐQT- CKDK	04/03/2025	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý NDD tại các DN, Dự án và công tác quản lý giám sát các khoản đầu tư	5/5
7	07/NQ - HĐQT- CKDK	10/03/2025	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	5/5
8	08/NQ - HĐQT- CKDK	18/03/2025	Kiện toàn nhân sự đảm nhiệm vị trí	5/5

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			phụ trách kế toán	
9	09/NQ - HĐQT- CKDK	04/04/2025	Thông qua dự thảo nội dung, tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	5/5
10	10/NQ - HĐQT- CKDK	26/04/2025	Triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các TCTD	5/5
11	11/NQ - HĐQT- CKDK	28/04/2025	Phiên họp HĐQT Quý 1.2025	5/5
12	13/NQ - HĐQT- CKDK	06/06/2025	Triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các tổ chức tín dụng	5/5
13	14/NQ - HĐQT- CKDK	10/06/2025	Phiên họp HĐQT Quý 2.2025	5/5
14	15/NQ - HĐQT- CKDK	25/06/2025	Thông qua giao dịch với Người có liên quan	5/5
15	16/NQ - HĐQT- CKDK	03/07/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025	5/5
16	17/NQ - HĐQT- CKDK	04/08/2025	Thông qua giao dịch với Người có liên quan của Cổ đông Công ty	5/5
17	18/NQ - HĐQT- CKDK	08/08/2025	Thông qua giao dịch với Người có liên quan của Cổ đông Công ty	5/5
18	19/NQ - HĐQT- CKDK	20/08/2025	Thông qua giao dịch với Người có liên quan	5/5
19	20/NQ - HĐQT- CKDK	21/08/2025	Thông qua giao dịch với Người nội bộ của Công ty	5/5
20	21/NQ - HĐQT- CKDK	25/09/2025	Thông qua giao dịch với Người nội bộ và Người có liên quan của PSI	5/5
21	23/NQ - HĐQT- CKDK	23/10/2025	Phiên họp Hội đồng quản trị Quý 3.2025	5/5
22	25/NQ - HĐQT- CKDK	22/12/2025	Kiện toàn nhân sự phụ trách kế toán tại PSI	5/5
23	26/NQ - HĐQT- CKDK	30/12/2025	Thông qua phương án phát hành trái phiếu PSI	5/5

4.2 Các Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/QĐ-HĐQT-CKDK	24/01/2025	Ban hành chính sách rủi ro năm 2025 của CTCP chứng khoán dầu khí
2	09/QĐ-HĐQT-CKDK	06/03/2025	Ban hành quy chế quản lý NĐD tại các Doanh nghiệp, dự án và công tác giám sát các khoản đầu tư
3	11/QĐ-HĐQT-CKDK	14/03/2025	Tiếp nhận cán bộ Nguyễn Thị Hằng
4	12/QĐ-HĐQT-CKDK	18/03/2025	Miễn nhiệm Người phụ trách Kế toán công ty đối với cán bộ Nguyễn Thị Hồng
5	13/QĐ-HĐQT-CKDK	18/03/2025	Giao nhiệm vụ Phụ trách kế toán công ty đối với cán bộ Nguyễn Thị Hằng
6	14/QĐ-HĐQT-CKDK	27/03/2025	Cử thay thế NĐD vốn góp/ cổ phần của PSI tại các Doanh nghiệp/Dự án

7	28/QĐ-HĐQT-CKDK	27/05/2025	Sửa đổi Quy trình nghiệp vụ liên quan đến hệ thống KRX
8	29/QĐ-HĐQT-CKDK	28/05/2025	Cử thay thế NĐD vốn góp/ cổ phần của PSI tại các Doanh nghiệp/Dự án
9	35/QĐ-HĐQT-CKDK	18/6/2025	Giao nhiệm vụ đối với Huỳnh Thành Nam – Phó Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh
10	58/QĐ-HĐQT-CKDK	07/11/2025	Bổ sung, điều chỉnh thành phần nhân sự Tổ Nâng cấp cải tiến Core giao dịch chứng khoán
11	59/QĐ-HĐQT-CKDK	07/11/2025	Thành lập Ban chỉ đạo tổ chức kỷ niệm 20 năm thành lập PSI
12	66/QĐ-HĐQT-CKDK	22/12/2025	Giao nhiệm vụ phụ trách kế toán đối với Ông Lê Đức Cường
13	67/QĐ-HĐQT-CKDK	22/12/2025	Chấm dứt HĐLĐ đối với Bà Nguyễn Thị Hằng
14	72/QĐ-HĐQT-CKDK	31/12/2025	Chấm dứt HĐLĐ đối với Bà Trần Tú Lan
15	73/QĐ-HĐQT-CKDK	31/12/2025	Chấm dứt hiệu lực Giấy ủy quyền thực hiện công bố thông tin
16	74/QĐ-HĐQT-CKDK	31/12/2025	Bổ nhiệm cán bộ Ông Nguyễn Thanh Nghị

III. Ban kiểm soát năm 2025

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị An	Trưởng Ban kiểm soát	Bắt đầu: 27/04/2018 Bắt đầu là Trưởng BKS từ 26/4/2023	Cử nhân Tài chính
2	Ông Bùi Thế Anh	TV.BKS	Bắt đầu: 26/04/2017	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thị Thu	TV.BKS	Bắt đầu: 26/04/2023	Cử nhân Kinh tế

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị An	Trưởng BKS từ 26/4/2023	2/2	100%	
2	Ông Bùi Thế Anh	TV.BKS	2/2	100%	

3	Bà Nguyễn Thị Thu	TV.BKS	2/2	100%	
---	-------------------	--------	-----	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát (BKS) bao gồm ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu ra để thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, BKS đã phối hợp với Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH), để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và khuyến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại PSI để góp phần tăng hiệu quả của hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

- Đã thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; Báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 của Ban Giám đốc; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2025;
- Theo đánh giá của BKS, HĐQT, Ban Điều hành đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao năm 2025, đồng thời tuân thủ các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo điều lệ, quy chế Quản trị nội bộ và các quy định pháp lý hiện hành. Cụ thể:

➤ **Đối với Hội đồng quản trị:**

- HĐQT đã tổ chức hoạt động phù hợp quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp.
- Đưa ra các định hướng triển khai một cách cụ thể, khả thi và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- HĐQT đã đưa ra các định hướng và giám sát thực hiện việc triển khai hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.

➤ **Đối với Ban Điều hành**

- Tổ chức, triển khai các hoạt động kinh doanh theo sự chỉ đạo, nghị quyết của HĐQT.
- Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu tài chính và mục tiêu hành động được giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2025, được sự phối hợp của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH), BKS tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và khuyến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại PSI để góp phần tăng hiệu quả của hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

- HĐQT, BDH và các đơn vị đã thực hiện việc cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát để kiểm tra, giám sát.

- Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp trong hoạt động kiểm soát của HĐQT và các đơn vị liên quan trong công ty.
- HĐQT, BDH và các bộ phận liên quan trong công ty không có một sự cản trở nào trong hoạt động của Ban Kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, để nắm bắt cơ bản tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT và BGĐ trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Ngoài ra BKS đã tiến hành các công việc khác như sau:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024.
- Thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025.
- Phối hợp cùng Phòng Kiểm toán Nội bộ, Phòng Quản trị rủi ro Kiểm soát nội bộ tiến hành các hoạt động kiểm tra định kỳ, chủ yếu dưới khía cạnh tuân thủ và một số điểm trọng yếu.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Phan Quỳnh Nga	17/01/1979	Thạc sĩ QTKD	10/02/2022- Phó Giám đốc Công ty 27/04/2023 – Giám đốc Công ty 23/06/2023 – Kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh 10/10/2024: thôi kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh
3	Bà Lưu Thị Việt Hà	14/04/1982	Cử nhân Kinh tế	11/09/2024 – Phó Giám đốc Công ty 10/10/2024 – kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh
4	Bà Phạm Thị Hải Vân	01/12/1975	Cử nhân Kinh tế Ngoại ngữ	20/7/2010 - Giám đốc CN Vũng Tàu
5	Bà Đào Thị Phước	22/05/1977	Cử nhân Kế Toán Cử nhân Luật	29/7/2019 - Giám đốc CN Đà Nẵng

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng	19/09/1979	Cử nhân Kế toán, Quản trị kinh doanh	01/04/2024: Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm phụ trách kế toán 18/03/2025: Miễn nhiệm

Bà Nguyễn Thị Hằng	01/05/1985	Thạc sĩ Tài chính	17/03/2025: Trưởng phòng TCKT 22/03/2025: Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm Phụ trách kế toán 22/12/2025: Miễn nhiệm
Lê Đức Cường	18/10/1986	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	9/12/2025: Phó phòng Kế toán 22/12/2025: Phó phòng Kế toán kiêm phụ trách Kế toán

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Công ty tham gia và nắm bắt thực hiện đầy đủ theo quy định.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty của Công ty Đại Chúng

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

❖ Hội đồng quản trị

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	045C505152	Chủ tịch HĐQT			30/03/2016			
2	Ông Trịnh Thế Phương	045C000383	UV.HĐQT			18/03/2015			
3	Bà Hồ Việt Hà	045C002698	UV.HĐQT			15/01/2020			
4	Ông Trần Tuấn Anh		UV.HĐQT			28/04/2022			
5	Bà Phan Quỳnh Nga	045C000123	UV.HĐQT			26/04/2023			

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

❖ Ban Kiểm soát

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
1	Bà Nguyễn Thị An		Từ 26/4/2023 là Trưởng Ban kiểm			27/04/2018		

			soát					
2	Ông Bùi Thế Anh		Thành viên BKS			15/04/2016		
3	Bà Nguyễn Thị Thu		Thành viên BKS			26/04/2023		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

❖ **Ban điều hành**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Bà Phan Quỳnh Nga	045C000123	Giám đốc			10/02/2022 Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty 27/04/2023 Bổ nhiệm Giám đốc Công ty		
2.	Bà Phan Quỳnh Nga		Kiểm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh			23/06/2023	10/10/2024	Thôi kiêm nhiệm GD Chi nhánh HCM
3.	Bà Lưu Thị Việt Hà	045C001482	Phó Giám đốc			11/09/2024		Bổ nhiệm
4.	Bà Lưu Thị Việt Hà		Kiểm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh			10/10/2024		Bổ nhiệm kiêm nhiệm GD Chi nhánh HCM
5.	Bà Nguyễn Thị Hồng		Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm phụ trách kế toán			01/04/2024	18/03/2025	Nghỉ việc
6.	Bà Nguyễn Thị Hằng		Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm Phụ trách			18/03/2025	22/12/2025	Nghỉ việc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			kế					
7.	Ông Lê Đức Cường		Phó phòng Kế toán kiêm phụ trách kế toán			22/12/2025		Phó phòng TCKT kiêm phụ trách kế toán
8.	Bà Phạm Thị Hải Vân		Giám đốc CN Vũng Tàu			20/7/2010		
9.	Bà Đào Thị Phước		Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng			29/7/2019		

❖ **Người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	045C505152	Chủ tịch HĐQT			30/03/2016		
2	Ông Trịnh Thế Phương	045C000383	UV.HĐQT			18/03/2015		
3	Bà Hồ Việt Hà	045C002698	UV.HĐQT			15/01/2020		
4	Ông Trần Tuấn Anh		UV.HĐQT	001082000315 cấp ngày 24/06/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	số 5 ngõ 43 Đông Tác, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội	28/04/2022		
5	Bà Phan Quỳnh Nga	045C000123	UV HĐQT			26/04/2024		
7	Ông Bùi Thế Anh		Thành viên BKS			15/04/2016		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Bà Nguyễn Thị An		Từ 26/04/2023 là Trưởng Ban kiểm soát			27/04/2018		
9	Bà Nguyễn Thị Thu	045C241109	Thành viên BKS			26/04/2023		
10	Bà Phan Quỳnh Nga	045C000123	UV HĐQT - Giám đốc Công ty			10/02/2022 (Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty)		Bổ nhiệm Giám đốc Công ty và UV HĐQT từ ngày 27/04/2023
			Kiểm Giám đốc CN Hồ Chí Minh			23/06/2023	10/10/2024	Giao nhiệm vụ kiểm nhiệm GD CN HCM
11	Bà Lưu Thị Việt Hà		Phó Giám đốc			11/09/2024		Bổ nhiệm
			Kiểm Giám đốc CN Hồ Chí Minh			10/10/2024		Giao nhiệm vụ kiểm nhiệm GD CN HCM
14	Bà Nguyễn Thị Hồng		Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm phụ trách kế toán			01/04/2024	18/03/2025	Nghỉ việc
15	Bà Nguyễn Thị Hằng		Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm Phụ trách kế			18/03/2025		Giao nhiệm vụ: Trưởng phòng TCKT kiêm nhiệm Phụ trách kế toán
16	Ông Lê Đức Cường		Phó phòng Kế toán kiêm phụ trách kế toán			22/12/2025		Phó phòng TCKT kiêm phụ trách kế

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
								toán
17	Bà Đào Thị Phước		Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng			29/7/2019		
18	Bà Lê Thị Phương Hoa	045C001879	Thư ký Công ty			10/03/2020		
			Người Phụ trách Quản trị Công ty			26/08/2024		
19	Bà Trần Tú Lan	045C005020	Người ủy quyền công bố thông tin			08/04/2016	31/12/2025	Nghỉ việc
			Trưởng Phòng KTNB			05/01/2015	31/12/2025	Nghỉ việc
20	Ông Nguyễn Thanh Nghị		Người ủy quyền công bố thông tin			31/12/2025		
			Trưởng Phòng KTNB			31/12/2025		
21	Ông Vũ Hoàng Tiến	045C005962	Chuyên viên KTNB			26/12/2019	30/06/2025	Nghỉ việc

❖ Công ty nắm quyền chi phối và các công ty có liên quan đến công ty nắm quyền chi phối

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Ngân hàng TMCP Đại Chung Việt Nam		Tổ chức chi phối	0101057919 cấp ngày 01/10/2013	Số 22 Ngô Quyền, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà nội			
2.	Công ty quản lý quỹ Ngân			48/GPĐC-UBCK	Tầng 9, Tòa Nhà	04/08/2024		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam			ngày 10/08/2020	Hapro, 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội			
3.	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank AMC)			1800805372 Đăng ký lần đầu ngày 24/02/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 24/10/2019 Sở kế hoạch và Đầu Tư TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa Nhà Hapro, 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	01/10/2013		

❖ **Doanh nghiệp sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết**

TT	Thông tin về cổ đông					Thông tin về tỷ lệ nắm giữ			
	Họ và tên/ Tên công ty	Số CMND/ Giấy CNĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Quốc tịch	Đầu năm		31/12/2023	
						Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ so với VDL	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ so với VDL
1	Ngân hàng TM Cổ phần Đại chúng Việt Nam	0101057919	01/10/2013	Số 22, Ngõ Quyền, P. Tráng Tiên, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Việt Nam	30,622,674	51.17%	30,622,674	51.17%

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp Giấy NSH	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital)	NLQ của PSI	0102574966	14/12/2007	28/02/2025	NQ số 01/NQ-HĐQT-CKDK ngày 13/01/2025	630,136,987	
2	CTCP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital)	NLQ của PSI	0102574966	14/12/2007	14/03/2025		1,642,808,219	
3	CTCP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital)	NLQ của PSI	0102574966	14/12/2007	29/05/2025		20,616,438,356	
4	CTCP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital)	NLQ của PSI	0102574966	14/12/2007	13/06/2025		2,363,013,699	
5	Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam	NLQ của PSI	0101057919	01/10/2013	26/06/2025	NQ số 15/NQ-HĐQT-CKDK ngày 25/06/2025	330,000,000	
6	Trịnh Thế Phương	Thành viên HĐQT	038077005775	06/03/2018	25/08/2025	NQ số 20/NQ-HĐQT-CKDK ngày 21/08/2025	7,162,476,869	
7	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	NLQ của PSI	0102276173	31/05/2007	17/10/2025	21/NQ-HĐQT-CKDK ngày 25/09/2025	410,000,000	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Có phát sinh giao dịch

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

- 4.3. Có phát sinh giao dịch

- 4.4. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành

Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Tuấn	045C505152	Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo Pháp luật					
1.1	Trần Thị Tú Lan							
1.2	Trịnh Huy Quang							
1.3	Phan Thị Bê							
1.4	Trịnh Thị Thu Thủy							
1.5	Nguyễn Thị Bích Ngọc							
1.6	Nguyễn Thị Ngọc Anh							
1.7	Trần Trọng Hiếu	045C005657.01						
1.8	Phạm Hùng Sơn							
1.9	Nguyễn Thị Mai Chi							
1.10	Nguyễn Mai Anh							

2	Trịnh Thế Phương	045C000383	Thành viên HĐQT					
2.1	Trịnh Thế Tân							
2.2	Nguyễn Thị Phương							
2.3	Nguyễn Quang Hòa							
2.4	Nguyễn Thị Thoa							
2.5	Trịnh Thị Thanh Hà							
2.6	Trịnh Thị Hạnh							
2.7	Thiều Quang Nghinh							
2.8	Lê Xuân Yên							
2.9	Trịnh Thị Minh Anh							
2.10	Trịnh Lam Anh							
2.11	Trịnh Thế Phong							
3	Hồ Việt Hà	045C002698	Thành viên HĐQT					
3.1	Hồ Văn Luyện							
3.2	Lê Thị Hòa							
3.3	Nguyễn Minh Tú							
3.4	Hồ Việt Anh							
3.5	Hoàng Quốc Khánh							
3.6	Nguyễn Hà Phương							

3.7	Nguyễn Tú Lâm							
4	Phan Quỳnh Nga	045C000123	Thành viên HĐQT Giám đốc Công ty					
4.1	Phan Viết Hồng							
4.2	Lê Thị Kim							
4.3	Phan Quỳnh Thoa							
4.4	Hoàng Thành							
4.5	Nguyễn Phan Minh Khánh							
4.6	Nguyễn Khánh Chi							
5	Trần Tuấn Anh		Thành viên HĐQT độc lập					
5.1	Trần Đình Quế							
5.2	Phan Thị Hồng Hà							
5.3	Trương Lâm Phước							
5.4	Phan Thị Vân							
5.5	Trương Diệu Linh			001182030929 cấp ngày 16/04/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 ngõ 43 Đông Tác, Phường Kim Liên, Hà Nội			
5.6	Trần Tiến Dũng							
5.7	Nguyễn Hiền Sa							

5.8	Trần Trương Minh Giáp							
5.9	Trần Trương Minh Tú							
5.10	Trần Trương Minh Uyên							
6	Lưu Thị Việt Hà		Phó Giám đốc Công ty					
6.1	Trần Thị Kim Dung							
6.2	Đỗ Đình Ngộ							
6.3	Lý Phương Mai							
6.4	Đỗ Ngọc Linh							
6.5	Lưu Mai Phương							
6.6	Đỗ Anh Ngọc							
6.7	Đỗ Ngọc Thùy Chi							
7	Lê Đức Cường		Người phụ trách kế toán Công ty					
7.1	Trần Thị Hải Diệu							
7.2	Nguyễn Chí Ân							
7.3	Nguyễn Thị Hương							
7.4	Nguyễn Thị Vân							
7.5	Lê Đức Thịnh							
7.6	Lê Tú Anh							

7.7	Lê Đức Nhân							
8	Nguyễn Thị An		Trưởng Ban Kiểm soát					
8.1	Nguyễn Văn Thập							
8.2	Lâm Thị Ngà							
8.3	Lương Thị Phương							
8.4	Trần Đức Lâm							
8.5	Nguyễn Thị Nhàn							
8.6	Nguyễn Thị Lan							
8.7	Phạm Văn Nhị							
8.8	Nguyễn Chí Lăng							
8.9	Trần Thu Uyên							
8.10	Trần Đức Minh							
9	Bùi Thế Anh		Thành viên BKS					
9.1	Bùi Thế Trường							
9.2	Nguyễn Thị Thanh An							
9.3	Nguyễn Văn Minh							
9.6	Trần Thị Liễu							
9.7	Nguyễn Thị Hà Thanh							
9.8	Nguyễn Thanh Tuấn							

9.9	Bùi Thế Phương							
9.10	Nhan Thị Cúc							
9.11	Bùi Thế Lâm							
9.12	Bùi Thế Sơn							
10	Nguyễn Thị Thu		Thành viên BKS					
10.1	Nguyễn Trọng Tranh							
10.2	Phạm Thị Lý							
10.3	Tạ Văn Thân							
10.4	Nguyễn Thị Kim Liên							
10.5	Tạ Quang Thanh							
10.6	Nguyễn Trọng Thuyên							
10.7	Nguyễn Thị Mến							
10.11	Tạ Quang Minh							
10.12	Tạ Thị Thùy Dương							
11	Nguyễn Thanh Nghị		Trưởng phòng KTNB					
11.1	Nguyễn Xuân Ngừ							
11.2	Lê Thị Việt							
11.3	Nguyễn Hữu Phú							
11.4	Cao Thị Nhật							

11.5	Nguyễn Xuân Lực							
11.7	Nguyễn Thị Hào							
11.8	Nguyễn Thị Hồng Phương							
11.9	Trần Bá Kiên							
11.10	Nguyễn Thị Quyền							
11.11	Nguyễn Tuấn Ngọc							
11.12	Nguyễn Thị Ngọc Hà							
12	Lê Thị Phương Hoa	045CC1879	Thư ký công ty - Người phụ trách quản trị công ty					
12.1	Lê Hữu Tổ							
12.2	Nguyễn Thị Minh Phương							
12.3	Nguyễn Văn Hải							
12.4	Nguyễn Thị Thoa							
12.5	Nguyễn Bảo Giang							
12.6	Lê Hữu Nam							
12.7	Tạ Kim Dung							
12.8	Nguyễn Bảo Kỳ							
12.9	Nguyễn Bảo Mỹ Anh							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
Không có giao dịch.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo thực hiện);
- Ban Điều hành (để thực hiện);
- Trường các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Anh Tuấn